

**Bản án số: 07/2021/HSST**

**Ngày: 03/02/2021**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Cường và ông Nguyễn Hữu Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:**  
Ông Dương Thanh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021, đối với:

*Bị cáo* **Phan Văn P**, sinh ngày 21/7/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 02, phường HC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Phan Văn B, sinh năm 1970 và bà Lê Thị M, sinh năm 1969; có vợ là : Trần Thị Bảo Y, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2018. Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2020 đến ngày 07/9/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Kim V, sinh năm: 1983; Địa chỉ: 1/173B đường SH, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đ, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn DL, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn T, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Thôn TH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào tối ngày 28/8/2020, bị cáo Phan Văn P liên lạc với một đối tượng tên “L” (không rõ tên, tuổi, địa chỉ); hỏi mua 05 viên ma túy loại thuốc Lắc và 01 bì ma túy loại Khay, với giá 2.750.000 đồng và hẹn nhau đến trước cổng Bệnh viện M, thành phố H để giao dịch. Sau đó, bị cáo P điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 75G1-207.41 (xe của chị Trần Thị Kim V ), đến địa điểm trên gặp L để lấy số ma túy đã thỏa thuận nói trên rồi giấu trong người để tìm nơi sử dụng.

Đến 01 giờ ngày 29/8/2020, bị cáo P điều khiển xe mô tô BKS: 75G1-207.41 đến khu đô thị RP, thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, đồng thời tiến hành xét nghiệm, kết quả là Phan Văn P dương tính với các chất ma túy đã thu giữ.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 (một) gói ni lông, bên trong có 05 viên nén màu vàng được niêm phong bằng bì thư giấy và băng keo trong, ký hiệu A1;
- 01 (một) gói ni lông, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong bằng bì thư giấy và băng keo trong, ký hiệu A2;
- 01 (một) xe mô tô BKS: 75G1-207.41;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu xanh đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu đen bạc;

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô BKS: 75G1-207.41 cho chị Trần Thị Kim V và 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu đen bạc cho bị cáo Phan Văn P. Các vật chứng còn lại đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Công an thị xã Hương Thủy.

Tại bản Kết luận giám định số: 540/GĐ ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. 05 (Năm) viên nén đều có màu vàng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng là 1,9130g (Một phẩy chín một ba gam), là ma túy, loại MDMA;

2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,4992g (Không phẩy bốn chín chín hai gam), là ma túy, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn P đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 02/CT- VKS-HTh ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 01 năm tù đến

01 năm 03 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo . Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ và tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu xanh đen. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Tại phiên tòa, chị Trần Thị Kim V vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra chị Vui trình bày đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô mang biển số kiểm soát 75G1-207.41 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về tài sản.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Quá trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo Phan Văn P: Vào khoảng 01 giờ ngày 29/8/2020, tại khu đô thị RP, thôn XH, xã TV, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Phan Văn P đang tàng trữ 1,9130gam ma túy, loại MDMA và 0,4992gam ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng. Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Phan Văn P đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội này được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Phan Văn P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì các hoạt động liên quan đến ma túy phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép; Nhà nước cũng đã có nhiều chủ trương, biện pháp để phòng chống tệ nạn ma túy. Bị cáo biết nhưng cũng cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[5]. Xét về tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Về mức độ hành vi phạm tội lần này của bị cáo cũng xuất phát từ động cơ phục vụ nhu cầu cá nhân nhưng trái pháp luật, đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

[6]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, nghị cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn P là có căn cứ pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 gói ni lông, bên trong có 05 viên nén màu vàng là ma túy loại MDMA, sau khi giám định khối lượng còn lại là 1,6130gam và 01 gói ni lông, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy loại Ketamine sau khi giám định khối lượng còn lại là 0,2992gam. Xét thấy đây là các chất độc hại, cần phải tịch thu tiêu hủy. Còn đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu xanh đen của bị cáo Phan Văn P là phương tiện để bị cáo P liên hệ với đối tượng tên “L” để mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Vật chứng nói trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Kim V thì tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra chị Vui trình bày đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô mang biển số kiểm soát 75G1-207.41, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về tài sản nên Hội đồng xét xử không xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Phan Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn P 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, là từ ngày 29/8/2020 đến ngày 07/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ (số ma túy còn lại sau khi giám định là: 1,6130gam ma túy loại MDMA và 0,2992gam ma túy loại Ketamine) được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong, có 02 chữ ký của Điều tra viên và 02 chữ ký của Giám định viên, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của bị cáo Phan Văn P loại Nokia phím bấm màu xanh đen.

Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Công an thị xã Hương Thủy (02 bản);
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Văn Phú**

